

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 250/2026/QĐST-HNGĐ

Thạch Thất, ngày 06 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 226/2026/TLST-HNGĐ, ngày 14/04/2026. Giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đào Thị T**, sinh ngày 01/ 03/ 1984.

Quê quán: Xã Q, thành phố Hà Nội.

Nơi thường trú: Xóm E, thôn P, xã Q, Thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 0011.

Bị đơn: Anh **Bùi Đức N**, sinh ngày 06/ 03/ 1988.

Nơi thường trú: Thôn E, xã Y, Thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 0010.

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55; Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đào Thị T với anh Bùi Đức N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về con chung*: Chị Đào Thị T và anh Bùi Đức N xác định không có con chung.

-*Về tài sản chung, công sức, công nợ chung*: Chị Đào Thị T và anh Bùi Đức N không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

-*Về án phí*: Chị Đào Thị T và anh Bùi Đức N tự nguyện thỏa thuận chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009101 ngày 14/ 04/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Hà Nội.

Hoàn trả lại chị Đào Thị T 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 10;
- Phòng THADS khu vực 10;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành